

TIẾNG VIỆT – ĐỀ 7

Bài 1: Gạch chân bộ phận *làm gì?* trong các câu sau, Đặt câu hỏi cho bộ phận đó.

- a) Cọ giáo ôm Chi vào lòng.
- b) Chi cùng bố đến trường cảm ơn cô giáo.
- c) Bố tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đóa màu tím đẹp mê hồn.

Bài 2: Viết tiếp các câu theo mẫu *Ai làm gì?*

- a) Mẹ
- b) Chị
- c) Em
- d) Anh chị em
- e) Em nhỏ
- f) Bố mẹ

Bài 3: Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào

Thấy mẹ đi chợ về Hà nhanh nhẩu hỏi:

- Mẹ có mua quà cho con không

Mẹ trả lời:

- Có! Mẹ mua rất nhiều quà cho chị em con Thế con làm xong việc mẹ giao chưa

Hà buồn thiu:

- Con chưa làm xong mẹ ạ

Bài 4: Điền vào chỗ trống

a, s hay x:

- quả ầu; ầu xí; ầu củ; nước ầu; ...e máy;e lạnh; thợ ...ẻ
-ời lời trời cho,o ro trời co lại
- ầy cha còn chú, ầy mẹ bú dì.
-iêng làm thì có,iêng học thì hay

b, ăt hay ậc:

- b... thêm; m.... ong; b... đèn; b... khuấy; gi.... ngủ; quả g.....; m... mưa
- M ngọt chết ruồi

- M..... của dễ tìm, m..... lòng tin khó kiếm

- Tác đ..... t..... vàng

c, ai hay ay

- Tay làm hàm nh....., t..... qu..... miệng trẻ.

- Nói h..... hơn h..... nói.

- Nói ph..... củ c..... cũng nghe.

TIẾNG VIỆT – ĐỀ 8

Câu 1: Điền từ chỉ đặc điểm của mỗi con vật

trâu..... chó..... rùa..... thỏ.....

Câu 2: Điền hình ảnh so sánh của mỗi từ

cao như..... đẹp như..... khỏe như.....

nhanh như..... chậm như..... đỏ như.....

trắng như..... xanh như..... hiền như.....

Câu 3: Viết tiếp cho trọn câu, trong đó có sử dụng hình ảnh so sánh

a) Khi bắt chuột, con mèo nhà em chạy nhanh như.....

Toàn thân nó phủ một lớp lông màu đen óng mượt như.....Đôi

mắt nó tròn như.....

Câu 4: Gạch chân các từ chỉ sự vật trong câu sau

Trên đường từ trường về nhà, em đi qua khu ruộng trồng rau, hồ nuôi cá và một cây đa cổ thụ.

Câu 5: Dùng gạch chéo (/) để ngắt câu và dùng bút chì sửa những chữ viết sai chính tả trong đoạn văn sau :

Vùng đồi quê ấy dành cho cộ tôi được sống dưới mái nhà lợp cộ mát rượi tôi được ru trong lời ru ngọt ngào của mẹ lời ru đó có bao giờ tôi quên.

Câu 6: Cặp từ nào dưới đây là từ cùng nghĩa

Chăm chỉ - giỏi giang

Chăm chỉ - siêng năng

Ngoan ngoãn – siêng năng

Câu 7: Dòng nào gồm các từ chỉ hoạt động

Tươi, đẹp, hồng, khôn, trung thực.

Thầy, bạn, nông dân, công nhân, bác sĩ.

Cười, chơi, đọc, dọn dẹp, luyện tập.

Câu 8: Câu nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu *Ai làm gì?*

- Thầy giáo lớp em là giáo viên giàu kinh nghiệm.
- Bài dạy của thầy rất sinh động.
- Trong giờ học, thầy thường tổ chức các hoạt động

Câu 9: Câu nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu *Ai thế nào?*

- Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ.
- Cò là học sinh giỏi nhất lớp.
- Cò đọc sách trên ngọn tre.

TIẾNG VIỆT – ĐỀ 9

Bài 1: Điền tiếp các từ ngữ vào chỗ trống cho phù hợp

a. Từ ngữ có vần ưi	gửi quà, chửi bậy,.....
b. Từ ngữ có vần ươi	đan lưới, sưởi ấm,
c. Từ ngữ có vần iết	biết,
d. Từ ngữ có vần iêc	xiếc,
e. Từ ngữ có vần ước	bước,
g. Từ ngữ có vần uot	lượt,.....

Bài 2: Tìm 5-7 từ ngữ phù hợp:

- | | |
|--|-----------------------------------|
| a. Từ ngữ gồm 2 tiếng đều bắt đầu bằng ch . | <i>M. chăm chỉ, chong chóng</i> |
| b. Từ ngữ gồm 2 tiếng đều bắt đầu bằng tr . | <i>M. trắng trắng, trông trọt</i> |
| c. Từ chỉ vật, đồ vật mở đầu bằng r : | <i>M. rổ</i> |
| d. Từ chỉ vật, đồ vật mở đầu bằng d : | <i>M. da</i> |

e. Từ chỉ vật, đồ vật mở đầu bằng **gi**:

M. giường

Bài 3: Tìm các từ chỉ đồ dùng học tập, từ chỉ hoạt động, tính nết của HS (mỗi loại 5 từ)?